

Huyện uỷ Điện-bàn từng bước được đổi mới

Lê-Thanh-Minh

Huyện uỷ Điện-bàn có 15 xã và gần 15 vạn dân. Trong kháng chiến chống Mĩ, 96 trong số 114 thôn bị cày ủi, đánh phá. Toàn huyện có 13.000 liệt sĩ, trong đó có 2.500 đảng viên. Sáu, bảy chục huyện uỷ viên đã hi sinh vì sự nghiệp giải phóng quê hương, thống nhất Tổ quốc.

Từ ngày giải phóng, Điện-bàn là một huyện khá của tỉnh Quảng-nam - Đà-nẵng. Đại hội lần thứ bảy của đảng bộ huyện giữa năm 1977 đã bầu ban chấp hành đảng bộ huyện gồm 27 đồng chí, chủ yếu là những cán bộ đã từng bám trụ phong trào, có nhiều thành tích trong chiến đấu chống Mĩ. Trong suốt nhiệm kỳ của mình nói chung, huyện uỷ tiếp tục phát huy được tác dụng, đoàn kết nhất trí, cố gắng lãnh đạo đảng bộ và nhân dân hoàn thành nhiệm vụ chính trị của huyện. Nhưng, trong quá trình đó, huyện uỷ cũng bộc lộ nhiều điểm yếu trong công tác lãnh đạo.

Từ năm 1976 đến 1978, tuy các chỉ tiêu kế hoạch về sản xuất nông nghiệp, tiểu công nghiệp, thủ công nghiệp, về nghĩa vụ lương thực, nghĩa vụ quân sự... hàng năm đều tăng dân, nhưng khắp nơi trong huyện, từ các xã đến các ngành, chưa đẩy lên được phong trào cách mạng thật sôi nổi của quần chúng. Sự lãnh đạo của huyện uỷ đối với các ngành kinh tế còn nhiều lúng túng. Qua nhiều lần kiểm điểm, huyện uỷ thấy rằng, muốn có phong trào quần chúng mạnh, khắc phục được tình trạng không đồng bộ trong lãnh đạo và chỉ đạo, nhất thiết phải đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng; chăm lo củng cố, kiện toàn tổ chức cơ sở và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; xây dựng được đội ngũ cốt cán mạnh từ huyện đến cơ sở, có đủ phẩm chất và năng lực, nhất là năng lực tổ chức quản lý kinh tế. Đây đang là những mặt yếu của đảng bộ.

Trong mấy năm liền từ sau ngày giải phóng công tác xây dựng Đảng ở đây không được coi trọng đúng mức. Việc phát triển Đảng và đưa người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng làm rất chậm và ỉ ạch. Ba năm 1976-1978, chỉ kết nạp được 87 đảng viên mới, riêng năm 1977, cả huyện chỉ kết nạp được 11 người. 25 chi bộ cơ quan và năm đảng bộ xã không làm công tác phát triển Đảng. Trong cán bộ và đảng viên ở cơ sở, có nhiều biểu hiện tiêu cực: ăn hối lộ, móc ngoặc với kẻ xấu làm việc phi pháp, dung túng gian thương, rượu chè thê tha, không cho con đi bộ đội, gia đình không vào hợp tác xã,...

Về phần mình, huyện uỷ lãnh đạo chưa toàn diện, không đồng bộ, chưa sâu sát cơ sở. Vai trò quản lý của chính quyền và vai trò làm chủ tập thể của các đoàn thể quần chúng chưa đẩy lên được và đang còn nhiều lúng túng. Gần một phần ba số huyện uỷ viên từ 50 đến 58 tuổi, yếu đau luôn, không thể vươn lên tự nâng cao trình độ, xông xáo đi sát cơ sở, sát quần chúng. Một số ít phạm sai lầm về đạo đức, như rượu chè, quan hệ nam nữ bất chính, ăn cắp vặt..., làm ảnh hưởng không tốt tới uy tín của Đảng, bị quần chúng chê trách. Một phó bí thư và một uỷ viên thường vụ ngày càng tỏ ra không đủ sức gánh vác nổi nhiệm vụ phụ trách chính quyền. Trong huyện uỷ thiếu một số đồng chí có hiểu biết và năng lực về quản lý kinh tế, xã hội, có trình độ nghiệp vụ tương xứng với nhiệm vụ được phân công, nhất là một số ngành chính quyền; chỉ một số huyện uỷ viên phụ trách công tác dân vận. Các ban

của Đảng chưa đủ mạnh. Trong 15 xã, chỉ có ba xã có huyện uỷ viên làm bí thư, trong đó một người đã bị xử lí kỉ luật...

Cách mạng đã chuyển sang giai đoạn mới. Cả huyện Điện-bàn đã hoàn thành hợp tác hoá nông nghiệp và đang cố gắng phấn đấu xây dựng thành huyện nông – công nghiệp. Nhiệm vụ cách mạng mới đòi hỏi phải có một huyện uỷ mạnh hơn. Sức mạnh của ban chấp hành là sức mạnh tập thể của một tổ chức lãnh đạo: không chỉ có phẩm chất chính trị tốt, mà phải có năng lực tổ chức và lãnh đạo mọi mặt cao hơn trước, nhất là lãnh đạo xây dựng và phát triển kinh tế; có độ tuổi bình quân thấp hơn để có sức bật mới. Đó là suy nghĩ của những cán bộ lãnh đạo ở Điện-bàn, cũng là mong muốn thiết tha của đảng viên và quần chúng.

Chỉ thị số 55 của Ban bí thư Trung ương Đảng về tổ chức đại hội đảng bộ ba cấp đáp ứng được yêu cầu trên đây. Được sự chỉ đạo chặt chẽ của tỉnh uỷ, từ tháng 10 năm 1978, huyện uỷ Điện-bàn mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong đảng viên và quần chúng, lần lượt nghiên cứu thông tri số 22, chỉ thị số 55 của Ban bí thư và các nghị quyết của Tỉnh uỷ, nhằm củng cố tổ chức Đảng nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên kiện toàn cốt cán ở cơ sở. Hầu hết đảng viên đã kiểm điểm trong chi bộ và sau đó tự phê bình trước hội đồng nhân dân và các đoàn thể quần chúng. Trên ba vạn người đã tham gia đợt sinh hoạt này, góp hàng nghìn ý kiến phê bình cấp uỷ và cán bộ, đảng viên về các mặt. Quần chúng còn giới thiệu người ưu tú vào Đảng, phát hiện và giới thiệu những cán bộ tốt để đảng bộ bầu vào cấp uỷ, kể cả vào huyện uỷ.

Sau khi tổ chức xong đại hội đảng bộ cơ sở, huyện uỷ chuẩn bị mở đại hội lần thứ tám của đảng bộ huyện vào tháng 7-1979. Trong việc chuẩn bị nhân sự, huyện uỷ quán triệt thêm một bước tiêu chuẩn cấp uỷ viên về các mặt lập trường chính trị, năng lực, đạo đức, tác phong. Từng huyện uỷ viên đã kiểm điểm sâu sắc những ưu điểm, khuyết điểm của mình trong nhiệm kì qua. Đối chiếu với những tiêu chuẩn và hướng dẫn ghi trong chỉ thị, huyện uỷ nhất trí cho rằng phải có một ban chấp hành mạnh, tiêu biểu cho đảng bộ, đủ sức lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn cách mạng mới. Muốn vậy, phải kiên quyết đấu tranh chống tư tưởng bảo thủ, trì trệ, chủ muốn “trên cơ sở huyện uỷ cũ mà điều chỉnh hoặc bổ sung một đôi người”; đồng thời, phải chống tư tưởng hẹp hòi, không tin và không mạnh dạn cất nhắc, đề bạt hoặc đưa vào cấp uỷ nhiều cán bộ trẻ trưởng thành từ phong trào thực tiễn.

Khi bàn cụ thể, điều khó nhất là xác định rõ ai sẽ phải rút khỏi cấp uỷ do không đủ tiêu chuẩn cấp uỷ viên. Ai cũng thấy rằng, những đồng chí đến tuổi hưu, ốm yếu, những đồng chí trong nhiệm kì qua tỏ rõ năng lực kém hoặc phạm nhiều khuyết điểm, ít được tin nhiệm, không phát huy được tác dụng... thì nay nên rút khỏi cấp uỷ. Nhưng, cụ thể là ai thì vấn đề thật không đơn giản, Một số đồng chí thấy mình không đủ năng lực và tin nhiệm, nhưng chưa tự giác rút, vẫn cứ nhấn mạnh về những công lao của mình trong thời kì kháng chiến gian khổ, vẫn muốn “giữ chỗ trong cấp uỷ!”.

Huyện uỷ đã kiên trì phân tích có lí, có tình, giúp nhau xác định rõ trách nhiệm người đảng viên trước Đảng, trước lợi ích sống còn của 15 vạn đồng bào, d ưới sự lãnh đạo của đảng bộ; hiểu rõ cấp uỷ không phải là nơi phân định ngôi thứ, là địa vị, tham gia hay không là việc rất bình thường, do Đảng phân công; hiểu rõ tre già măng mọc là một qui luật khách quan, làm trái qui luật ấy thì không thể xây dựng được Đảng, được tổ chức... Ngoài việc thảo luận chung, bí thư huyện uỷ (là

tỉnh uỷ viên) đã nhiều lần gặp gỡ một số đồng chí thuộc “diện cần rút” để phát động cá biệt, đấu tranh, tâm tình, giúp các đồng chí đó gỡ dần những vướng mắc, tự giác rút. Với cách làm sâu sắc và tế nhị như vậy, cuối cùng có 11 cấp uỷ viên cũ không tham gia cấp uỷ lần này. Trong số này có hai đồng chí do không đánh giá đúng mình, vẫn cứ yêu cầu ghi tên vào danh sách ứng cử cấp uỷ mới. Kết quả là, hai đồng chí này đạt số phiếu bầu thấp nhất trong đại hội. Trong số 11 đồng chí trên đây, có năm đồng chí về hưu, một đồng chí đi học, hai đồng chí đi nhận công tác nơi khác. Một đồng chí tuy không còn là huyện uỷ viên, vẫn phụ trách một ngành của huyện.

Qua bàn bạc, nghiên cứu rất nhiều ý kiến của đảng viên và quần chúng, được sự chỉ đạo sát sao, cụ thể của tỉnh uỷ, các đồng chí ở đây nhất trí nên giữ lại 16 người có đủ tiêu chuẩn tiếp tục tham gia cấp uỷ mới. Trong đó, một đồng chí 50 tuổi, sáu đồng chí từ 41 đến 47 tuổi và chín đồng chí từ 28 đến 39 tuổi; năm đồng chí học xong lí luận chính trị trung, cao cấp, hai đồng chí có trình độ văn hoá lớp mười, một kĩ sư nông nghiệp. Các đồng chí này được sự tín nhiệm cao của đại hội: bốn đồng chí được 100% số phiếu, mười đồng chí kèm một, hai phiếu. Chín uỷ viên thường vụ mới là những cấp uỷ viên cũ, được phân công giữ những cương vị chủ chốt trong huyện uỷ.

Huyện uỷ khoá này có 33 đồng chí, 17 đồng chí mới đã được các chi bộ và các tổ chức quần chúng giới thiệu lên, trong đó có một nửa dưới 37 tuổi. Độ tuổi bình quân của huyện uỷ viên từ trên 42 xuống 38,5. Đây là nhân tố tạo nên sức bật mới của huyện uỷ. Trong 17 đồng chí mới, có bốn người đã học lí luận chính trị trung cấp, chín người có trình độ văn hoá cấp hai và tám người học cấp ba. Trong số này có ba đồng chí trưởng thành từ cuộc kháng chiến chống Mỹ ở Điện-bàn, được cử đi học và nay đã trở về làm việc.

Huyện uỷ khoá này đã đổi mới về sự cấu tạo và phân công, khắc phục được một phần tình trạng sắp xếp không đồng bộ, không toàn diện, không sâu sát cơ sở. Sáu đồng chí phụ trách công tác Đảng (có hai uỷ viên thường vụ và bí thư), bốn đồng chí phụ trách công tác mặt trận và dân vận, 12 đồng chí phụ trách các ngành chính quyền, mười đồng chí làm bí thư xã. Hầu hết cấp uỷ viên là người Điện-bàn, rất tha thiết và có tinh thần trách nhiệm cao đối với quê hương, với phong trào am hiểu và có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất nông nghiệp,... Một số đã được đào tạo, bồi dưỡng về chính trị và nghiệp vụ ngành mình phụ trách. Đó là những cán bộ có nếp sống giản dị, lành mạnh, được chọn lọc kĩ từ cơ sở, được tín nhiệm cao trong đảng viên và quần chúng.

Được đổi mới, qua một năm, huyện uỷ Điện-bàn có sự chuyển biến đáng phấn khởi trong công tác lãnh đạo và chỉ đạo. Trước hết, huyện uỷ quan tâm nhiều đến công tác xây dựng Đảng được bàn cùng với việc xác định nhiệm vụ chính trị của đảng bộ. Trước kia, thường đặt vấn đề này vào cuối chương trình, thì giờ eo hẹp, nên không bàn kĩ được, nhiều lúc bị bỏ qua. Huyện uỷ đã dành nhiều tâm sức và thời gian làm công tác xây dựng Đảng và chỉ đạo thực hiện có trọng điểm, dứt điểm từng việc, không đánh trống bỏ dùi như trước. Công tác phát triển Đảng có chuyển biến rõ rệt; có thêm nhiều đảng viên mới và lập được chi bộ ở một số trường học, đội sản xuất. Năm 1979, kết nạp được 108 đảng viên mới. Đặc biệt, trong dịp kỉ niệm lần thứ 50 ngày thành lập Đảng, tháng giêng 1980, đã kết nạp được 68 đảng viên mới. Trong số 176 đảng viên mới nói trên, có 96,3% ở lứa tuổi trẻ, 26% nữ và tất cả đều có trình độ văn hoá từ lớp bảy trở lên. Hai xã Điện-hồng

và Điện-ngọc trước đây không phát triển Đảng. Trong sáu tháng cuối năm 1979, Điện-hồng kết nạp được 11 đồng chí và Điện-ngọc 9 đồng chí. Xã Điện-thọ trong năm 1979 kết nạp được 12 đảng viên mới... Một số xã do đổi mới cơ cấu cấp uỷ và huyện uỷ viên trực tiếp làm bí thư, đã khắc phục được hiện tượng chia rẽ bè phái, nội bộ đoàn kết nhất trí, các mặt sản xuất và công tác được đẩy lên nhanh chóng.

Chỉ thị số 72 của Ban bí thư được triển khai thực hiện một tháng sau khi bầu cử cấp uỷ mới. Cùng với việc chỉ đạo làm thử ở xã Điện-minh, huyện uỷ chỉ đạo toàn huyện làm thành ba đợt, định rõ thời hạn làm dứt điểm đối với từng bước, từng đợt. Đợt sinh hoạt này có 93,5% số đảng viên tham gia và kết thúc vào dịp 3 tháng 2. Từng đảng viên, từ huyện uỷ viên đến đảng viên thường, đã nghiêm túc kiểm điểm về mười điều nêu trong chỉ thị. Các đội hoặc liên đội sản xuất mở hội nghị quần chúng góp ý kiến. Toàn huyện tổ chức 190 điểm hội nghị quần chúng, có 22.000 người dự, góp gần 4.000 ý kiến phê bình cấp uỷ và cán bộ, đảng viên. Các chi bộ cơ quan cũng nghiêm túc thi hành chỉ thị này. Các bản kiểm điểm của đảng viên đều đưa ra hội nghị công đoàn và chi đoàn thanh niên góp ý kiến. Sau đó, chi bộ phân loại đảng viên. Cả huyện có 13% số đảng viên phải xem xét lại tư cách. Từng chi bộ có kế hoạch tích cực giúp đỡ đảng viên giác ngộ thấp, đưa sinh hoạt chi bộ vào nền nếp và đạt chất lượng cao. Kết quả đã hạn chế được nhiều hiện tượng tiêu cực trong đảng bộ, không xảy ra những vụ vi phạm lớn về kinh tế phải đưa ra xử lý trước pháp luật, tất cả đảng viên nông thôn đã vào hợp tác xã... Thực hiện tốt chỉ thị số 72 đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác phát triển đảng viên. Kết quả của công tác xây dựng Đảng đã củng cố và nâng cao thêm niềm tin của quần chúng nhân dân đối với đảng viên, với từng cấp uỷ Đảng từ huyện đến cơ sở.

Huyện uỷ cũng quan tâm hơn trước công tác mặt trận và dân vận. Các đoàn thể quần chúng lần lượt mở đại hội. Ba huyện uỷ viên trực tiếp phụ trách Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội nông dân tập thể. Đại hội công đoàn huyện lần thứ nhất đã bầu ra ban chấp hành gồm 19 người, có 16 đảng viên. Qua tổ chức công đoàn, vận động công nhân các xí nghiệp địa phương, các hợp tác xã tiểu, thủ công nghiệp hàng hái sản xuất nông cụ, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu. Phần lớn các đoàn thể ở xã đều có cấp uỷ viên phụ trách. Qua các ban quản trị hợp tác xã có ý thức tạo điều kiện cho các đoàn thể quần chúng phát huy tốt nhất quyền làm chủ của mình. Ngày 29 hàng tháng là ngày sinh hoạt định kỳ của các đoàn thể quần chúng ở xã. Các đoàn thể dần dần phát huy được vai trò nòng cốt trong các phong trào, nhất là trong sản xuất nông nghiệp. Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ đã phát động quần chúng đoàn thể mình gương mẫu thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ lương thực, đẩy mạnh phong trào làm phân, cấy giống lúa mới...

Việc kiện toàn huyện uỷ chỉ có thể phát huy hiệu quả khi được gắn liền với việc kiện toàn mạnh mẽ uỷ ban nhân dân huyện và bộ máy chỉ đạo, quản lý của các ngành, nhất là các ngành kinh tế, kỹ thuật. Điện-bàn cũng đã bước đầu làm được việc này. Hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân huyện được kiện toàn. 12 huyện uỷ viên làm công tác chính quyền: một phó bí thư làm chủ tịch, ba uỷ viên thường vụ làm phó chủ tịch, trong đó một đồng chí phụ trách nông nghiệp (là kỹ sư trồng trọt), hai uỷ viên thường vụ làm trưởng công an và chính trị viên huyện đội, một huyện uỷ viên thường trực uỷ ban, năm huyện uỷ viên khác làm trưởng các ngành thương nghiệp, công nghiệp và tiểu công nghiệp, giao thông, xây dựng và huyện đội.

Thương nghiệp là một ngành lớn của huyện, trước đây thường bị quân chúng kêu ca, chê trách nhiều. Một huyện uỷ viên, 45 tuổi, vốn là trưởng phòng tài vụ trong thời kì kháng chiến, nay được bồi dưỡng có trình độ trung cấp về kinh doanh thương nghiệp, đã được cử làm trưởng phòng thương nghiệp, kiêm chủ nhiệm công ti cấp ba, phụ trách toàn bộ vấn đề phân phối trong huyện. Đồng chí này cùng anh chị em trong đơn vị đã xây dựng được mạng lưới hợp tác xã và cửa hàng mua bán khắp 15 xã trong huyện, bảo đảm tốt công tác lưu thông, phân phối. Phòng đã được nhận Lãng hoa của Bác Tôn trong dịp đầu năm 1980. Trưởng phòng giao thông là một cán bộ 37 tuổi, đã từng phụ trách công tác giao liên trong thời kì kháng chiến chống Mĩ, sau hoà bình được bồi dưỡng về nghiệp vụ kĩ thuật, có trình độ tổ chức quản lí trên trung cấp, có năng lực tổ chức giao thông với thuỷ lợi,... Đồng chí đã cùng đơn vị mở được thêm các tuyến đường trên những địa bàn khó khăn, chỉ đạo làm được một số cầu ngoài khả năng của huyện. Phòng giao thông Điện-bàn là một đơn vị tiên tiến của tỉnh. Trưởng phòng tiểu, thủ công nghiệp mới 36 tuổi, nguyên là một sĩ quan quân đội chuyển ngành, đã có kinh nghiệm về công tác hậu cần, lại được bồi dưỡng ở trường nghiệp vụ trung ương... Đồng chí này đã tỏ ra có năng lực tổ chức quản lí, xây dựng phòng thành một đơn vị mạnh, được trung ương và tỉnh khen thưởng.

Huyện uỷ đã xây dựng được mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lí. Sau khi huyện uỷ ra nghị quyết về một chủ trương công tác, uỷ ban nhân dân huyện mở hội nghị hội đồng nhân dân huyện, cán bộ phụ trách các ngành, các chủ tịch uỷ ban nhân dân xã để cụ thể hoá công việc cho từng ngành, từng địa phương; cử cán bộ ngành về hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc cơ sở thực hiện. Hàng quý hoặc sáu tháng một lần, từng ngành sơ kết tổng kết, rút kinh nghiệm. Các ngành dần dần làm được chức năng tham mưu cho cấp uỷ. Vai trò và hiệu lực quản lí của chính quyền nổi rõ hơn trước. Tổ chức chính quyền cơ sở cũng đã được củng cố một bước, đã thay thế bảy trong số 15 chủ tịch xã do già yếu, kém năng lực. Năng lực quản lí sản xuất, quản lí xã hội của chính quyền ở cơ sở có tiến bộ nhiều.

Bằng những việc làm trên đây, một năm nay, chất lượng lãnh đạo của huyện uỷ Điện-bàn được nâng lên một bước. Các cấp uỷ viên có tinh thần tự học ra sức nâng cao trình độ, thật sự hoà mình trong phong trào quần chúng. Từng đồng chí phát huy lối làm việc dân chủ tập thể. Nội bộ càng đoàn kết nhất trí hơn. Phong trào chung trong huyện phát triển khá đồng đều. So sánh năm 1979 với năm 1976, Điện-bàn có những bước nhảy vọt: hoàn thành hợp tác hoá nông nghiệp trong cả huyện; tăng tổng sản lượng lương thực từ 35.860 tấn lên 67.820 tấn; nâng mức thu nhập lương thực bình quân hàng năm từ 224kg/người lên 470kg/người; tổng giá trị tiểu, thủ công nghiệp từ 6,7 triệu đồng lên trên 20 triệu đồng; nghĩa vụ lương thực từ 2.500 tấn lên 8.100 tấn, nghĩa vụ quân sự hàng năm đều tăng... Nhìn chung, Điện-bàn đã từng bước thực hiện ba nhiệm vụ cấp bách là đẩy mạnh sản xuất, bảo đảm đời sống và giữ vững an ninh, trật tự xã hội. Đó là thành tích rất lớn của nhân dân và đảng bộ mà huyện uỷ là người lãnh đạo và tổ chức thực hiện.

Tuy vậy, Điện-bàn cũng còn nhiều khó khăn và mặt yếu. Đồng chí bí thư huyện uỷ đã nhận định: “Nhiệm vụ chính trị của đảng bộ nói chung sấp tới rất nặng nề và phức tạp. Song, năng lực lãnh đạo của huyện uỷ chưa toàn diện, cơ cấu huyện uỷ chưa đồng bộ. Điều đáng quan tâm nhất là huyện uỷ chúng tôi đang thiếu một số cán bộ có trình độ đại học và trung học chuyên nghiệp và biết quản lí kinh tế. Nếu có khoảng mười đồng chí như thế, chắc chắn huyện uỷ chúng tôi sẽ phát huy

hơn nữa vai trò lãnh đạo toàn diện của mình”. Có thể nói, mặt yếu trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo và quản lí ở đây là thiếu nhiều cán bộ khoa học, kĩ thuật. Cả huyện chỉ có năm cán bộ có trình độ đại học về kinh tế, kĩ thuật các loại trong đó hai kĩ sư thuỷ lợi, chăn nuôi là người ngoài Đảng. Nhiều cán bộ trung cấp kĩ thuật và nghiệp vụ chưa phải là đảng viên... Tỉnh uỷ và các ngành kinh tế cấp tỉnh cần quan tâm giúp huyện uỷ Điện-bàn khắc phục mặt yếu này để huyện uỷ đủ sức lãnh đạo nhân dân địa phương tiến lên những bước nhanh, mạnh và vững chắc.